BỘ TÀI CHÍNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 16/2017/TT-BTC	*Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2017*

THÔNG TƯ

Quy định chi tiết một số điều của Quyết định số 20/2016/QĐ-TTg ngày 11 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định hỗ trợ kinh phí cho hoạt động chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả và thanh toán chi phí quản lý, xử lý tài sản bị tịch thu theo quy định pháp luật trong lĩnh vực chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 20/2016/QĐ-TTg ngày 11 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định hỗ trợ kinh phí cho hoạt động chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả và thanh toán chi phí quản lý, xử lý tài sản bị tịch thu theo quy định pháp luật trong lĩnh vực chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định chi tiết một số điều của Quyết định số 20/2016/QĐ-TTg ngày 11 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định hỗ trợ kinh phí cho hoạt động chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả và thanh toán chi phí quản lý, xử lý tài sản bị tịch thu theo quy định pháp luật trong lĩnh vực chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả.

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định chi tiết thi hành một số điều của Quyết định số 20/2016/QĐ-TTg ngày 11 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định

thanh toán chi phí quản lý, xử lý tài sản tịch thu theo quy định pháp luật trong lĩnh vực chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả (sau đây gọi là Quyết định số 20/2016/QĐ-TTg) như sau:

1. Lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước.

2. Quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ tự nguyện từ các cơ quan, tổ chức, cá nhân.

3. Hướng dẫn nội dung chi thanh toán chi phí quản lý, xử lý tài sản tịch thu.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với:

1. Các lực lượng có chức năng đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả (sau đây gọi chung là cơ quan, đơn vị chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả) bao gồm: Công an, bộ đội biên phòng, cảnh sát biển, quản lý thị trường, quản lý cạnh tranh, kiểm lâm, cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành, thuế, hải quan và các lực lượng chức năng khác của Trung ương và địa phương được giao nhiệm vụ kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả theo quy định của pháp luật.

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan trong việc lập dự toán, quản lý, sử dụng quyết toán kinh phí hỗ trợ.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Nội dung chi và mức chi hỗ trợ từ nguồn kinh phí hỗ trợ

Nội dung chi và mức chi từ nguồn kinh phí hỗ trợ tại Điều 6 Quyết định số 20/2016/QĐ-TTg được hướng dẫn cụ thể như sau:

1. Các nội dung chi thuộc dự toán chi thường xuyên của cơ quan, đơn vị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhưng kinh phí theo dự toán chi thường xuyên đã sử dụng hết:

a) Chi tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27 tháng 1 năm 2014 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở;

b) Chi công tác phí, chi hội nghị sơ kết, tổng kết, tập huấn, đào tạo nghiệp vụ về công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả thực hiện

theo quy định tại Thông tư số 97/2010/TT-BTC ngày 6 tháng 7 năm 2010 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 139/2010/TT-BTC ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức;

c) Chi mua sắm trang thiết bị, sửa chữa công cụ, chi thuê mướn thiết bị, phương tiện; chi các khoản phí, lệ phí đăng ký, kiểm định thiết bị phục vụ trực tiếp cho hoạt động điều tra chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả theo đúng tiêu chuẩn, định mức quy định của pháp luật hiện hành. Trường hợp không có tiêu chuẩn, định mức thì Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả quyết định theo thẩm quyền và chịu trách nhiệm về quyết định của mình;

d) Chi xăng dầu cho phương tiện để kiểm tra, bắt giữ, dẫn giải, bảo vệ đối tượng và tang vật vi phạm; chi thông tin liên lạc, văn phòng phẩm, in ấn tài liệu phục vụ cho hoạt động chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả: Thực hiện theo chứng từ chi thực tế, theo hợp đồng của đơn vị cung ứng. Các nội dung chi nêu trên phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt dự toán trước khi thực hiện;

đ) Chi khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả theo quy định tại Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

e) Chi bồi dưỡng làm đêm, làm thêm giờ theo quy định tại Thông tư liên tịch số 08/2005/TTLT-BNV-BTC ngày 5 tháng 1 năm 2005 của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ đối với cán bộ, công chức, viên chức và quy định của pháp luật hiện hành.

2. Các khoản chi đặc thù

a) Chi bồi dưỡng trong thời gian điều trị cho cán bộ, công chức, viên chức, sỹ quan, hạ sỹ quan, chiến sỹ bị tai nạn, bị thương và gia đình cán bộ, công chức, viên chức, sỹ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sỹ quan, chiến sỹ bị chết trong quá trình điều tra bắt giữ; chi tiền viện phí trong trường hợp không thuộc hoặc vượt phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế hoặc được Quỹ Bảo hiểm y tế thanh toán một phần. Mức hỗ trợ cụ thể do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả quyết định nhưng tối đa không vượt quá 10 (mười) tháng mức tiền lương cơ sở;

b) Chi bồi dưỡng cho người trực tiếp tham gia điều tra, mật phục, truy bắt, kiểm tra, kiểm soát đối tượng buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả trong thời gian trực tiếp tham gia trên địa bàn xảy ra vụ việc. Mức bồi dưỡng 100.000

đồng/người/ngày. Việc xác định đối tượng hưởng bồi dưỡng do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả quyết định và chịu trách nhiệm.

Điều 4. Quản lý, sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ tự nguyện

1. Việc tiếp nhận, quản lý nguồn kinh phí hỗ trợ tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong nước thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Quyết định số 20/2016/QĐ-TTg, một số nội dung hướng dẫn cụ thể như sau:

a) Tiếp nhận nguồn kinh phí hỗ trợ tự nguyện

- Đối với tài sản hỗ trợ tự nguyện là tiền, ngoại tệ: Cơ quan, đơn vị chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả phải mở tài khoản tiền gửi khác tại Kho bạc nhà nước để hạch toán, quản lý theo quy định. Thủ tục mở và sử dụng tài khoản quy định tại Thông tư số 61/2014/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2014 của Bộ Tài chính về việc đăng ký mở và sử dụng tài khoản tại Kho bạc nhà nước.

- Đối với tài sản hỗ trợ tự nguyện là hiện vật: Cơ quan, đơn vị chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả phải thực hiện xác lập quyền sở hữu nhà nước về tài sản và thực hiện quản lý, sử dụng tài sản theo đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước.

b) Quản lý, sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ tự nguyện

Việc quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước thực hiện đúng mục đích của các cơ quan, tổ chức, cá nhân đóng góp tự nguyện và đảm bảo không được trái với pháp luật hiện hành. Trường hợp việc hỗ trợ không nêu mục đích cụ thể thì Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả căn cứ nội dung chi và mức chi quy định tại Điều 6 Quyết định số 20/2016/QĐ-TTg để quyết định việc hỗ trợ cho phù hợp với công tác của cơ quan, đơn vị, đảm bảo công khai, minh bạch, số kinh phí chưa sử dụng hết được chuyển sang năm sau để tiếp tục sử dụng.

2. Tiếp nhận, quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân nước ngoài:

Việc tiếp nhận, quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân nước ngoài thực hiện theo quy định tại Nghị định số 93/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ ban hành quy chế quản lý và sử dụng viện trợ phi Chính phủ nước ngoài.

Điều 5. Nội dung chi và mức chi quản lý, xử lý tài sản bị tịch thu

Nội dung chi và mức chi quản lý, xử lý tài sản tịch thu được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 29/2014/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định về thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu của Nhà nước về tài sản và quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước (sau đây